

Bản án số: **512/2022/HS-PT**

Ngày: 20/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mai;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tất Nam;

Ông Hồ Sỹ Hưng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 337/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H5.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Trần Đại H**, sinh năm 1981; giới tính: Nam; ĐKKHKT và trú tại: Tổ dân phố 07, phường P, quận P1, thành phố H5; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị H1; tình trạng hôn nhân: Có vợ là Trần Thị T1 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/11/1999, Công an huyện N, tỉnh P3 khởi tố vụ án về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác; Gây rối trật tự công cộng”, không rõ kết quả xử lý; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an thành phố H5. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Điệp L**, sinh năm 1976; giới tính: Nam; ĐKNKTT: Phòng 307, Chung cư Q, phường Q1, thành phố Q2, tỉnh H6; nơi cư trú trước khi bị bắt (ở trọ): Số nhà 09, ngõ 170 đường M1, phường M2, quận M3, thành phố H5; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Hải H2 và bà Hà Thị Q3; tình trạng hôn nhân: Có vợ là Đinh Thị H3 và 01 con, sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/6/2005, Công an thành phố Q2, tỉnh H6 xử phạt

hành chính về hành vi “Đánh bạc”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an thành phố H5. Có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Trần Đại H:* Luật sư Đỗ Xuân Đ - Công ty Luật TNHH Đ1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H5; có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Điệp L:* Luật sư Phạm Thị H4 thuộc Công ty Luật TNHH Đ1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H5. Địa chỉ: Số 37, ngõ 10, đường V, quận C, thành phố H5, có mặt.

*Người bị hại:* Anh Trần A, sinh năm 1977; ĐKNKTT và trú tại: Thôn S, xã S1, huyện S2, tỉnh H6; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2016, Trần Đại H đến thành phố H7 làm lái xe và quen biết với anh Trần A. Trong thời gian này, Đại H biết anh Trần A có quan hệ với chị Nguyễn Thị Kim K (Sinh năm 1974; trú tại: Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh T7) và anh Lục Anh B (Sinh năm 1978; trú tại: Thôn B1, xã B2, thành phố B3, tỉnh B4). Theo Trần Đại H khai thì H đã nhờ anh B, chị K và bạn gái là Nguyễn Thị Ngọc G (Sinh năm 1981; trú tại: Số 04, đường 05, khu phố 01, phường G1, quận G2, thành phố H7) chuyển tổng số tiền 300.000.000 đồng cho anh Trần A để nhờ làm sổ đỏ và mua hộ xe mô tô Honda SH. Tuy nhiên, anh A không làm được sổ đỏ và không mua được xe, cũng chưa trả lại tiền cho H. H và chị G đã nhiều lần đòi tiền nhưng không đòi được.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, khi H đang ở khu vực cổng C, bến xe M, thuộc phường M2, quận M3, thành phố H5 thì nhìn thấy anh A đang nhận hàng. H đã lao vào dùng tay nắm vào người, đầu và quật anh A xuống đất; vừa đánh anh A, H vừa nói: “Đ.mẹ mày, tiền mày lừa cướp của tao đâu?”. Sau đó, H gọi điện cho Nguyễn Điệp L (Là phụ xe cho H) nói: “Em tìm được thằng A rồi. Anh ra hộ em đưa về phường”, rồi H kéo anh A ra ngoài cổng C bến xe M đợi L. L điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 29-L5-098.73 đến thì H bắt anh A ngồi giữa, H ngồi kẹp phía sau, L điều khiển xe chở 02 người về quán lòng lợn ở số 148, đường M1, phường M2, quận M3, thành phố H5, dùng xe ở vỉa hè đối diện quán. Vừa xuống xe, H dùng tay phải tát 01 phát vào mặt anh A rồi chửi: “Tiền của tao mày định thế nào?”. Còn L đứng gọi to về phía quán lòng lợn nói: “Em bắt được thằng nợ tiền, anh em ra xem thế nào?”. Cùng lúc này, trong quán có người quen của L và H là anh Lê Văn T2 (Sinh năm 1975; trú tại: Thôn T3, xã T4, huyện T5, thành phố H5) và đối tượng tên B (Chưa rõ nhân thân lai lịch) đang ngồi uống rượu từ trước đó với L; nghe tiếng L gọi nên anh T2 và B từ trong quán đi sang. Ngay lúc này, L dùng tay phải tát anh A 01 phát; B dùng tay tát 01 phát vào mặt anh A thì anh T2 can ngăn. H nói: “Đây là chuyện tiền nong của em, để em nói chuyện với nó, anh em đừng đánh?”. Sau đó, cả nhóm đưa anh A vào trong quán. Tại đây, L cùng T2 và B

tiếp tục uống rượu, còn H và anh A ngồi bên cạnh nói chuyện. H nói với anh A: “Mày nhìn mặt tao đây này, tổng 300.000.000 đồng lũ chúng mày lừa tao mày định thế nào? Tiền mồ hôi xương máu của tao mày phải trả, không cướp không của tao được đâu. Hôm nay, mày không trả tiền thì một là bố mày chết, hai là mày chết. Không trả được tiền thì tý tao với mày về phường”. Anh A trả lời: “Để từ từ tao tính”; rồi A cầm điện thoại lên giả vờ gọi điện hỏi vay tiền. H nói: “Mày gọi cho ai cũng được, gọi Công an cũng được”. Sau đó, anh A lợi dụng sơ hở của H đã gọi điện cho Cảnh sát 113 trình báo sự việc. Sau đó Công an phường M2 đã đến hiện trường xảy ra vụ việc yêu cầu những người có liên quan về trụ sở để xác minh làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận M3 đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ vật chứng, kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 17 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, thể hiện: “... Nơi xảy ra vụ việc tại bến xe M, thuộc phường M2, quận M3, Hà Nội. Vị trí xảy ra sự việc xác định tại bãi bốc xếp hàng cổng C của bến xe M. Tại vị trí này có nhiều người và phương tiện qua lại. Cách cổng C bến xe 15m về phía trong bãi bốc xếp, hàng khu vực đối diện cổng C xác định là nơi Trần A bị Trần Đại H dùng tay đánh vào vùng đầu, tại thời điểm khám nghiệm không phát hiện dấu vết dạng máu. Tại vị trí cổng C (Cách khoảng 02m về phía ngoài) xác định là nơi A bị H bắt ngồi lên xe mô tô để đi đến đối diện số 148 M1. Từ cổng C của bến xe đến vị trí số 148 đường M1 là khoảng gần 300m. Tại vỉa hè đối diện cửa hàng số 148 đường M1 xác định là nơi A bị H và các đối tượng khác đánh. Tại vị trí này vỉa hè rộng 4,2m được ốp gạch. Tại thời điểm khám nghiệm, không phát hiện dấu vết dạng máu”.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 chiếc điện thoại Oppo màu vàng của anh Trần A; 01 chiếc điện thoại iPhone5 màu trắng của Trần Đại H; và 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu hồng và 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29-L-098.73 của Nguyễn Điệp L. Tiến hành rà soát, xác định tại quán ăn số 148 đường M1, phường M2, quận M3 có 01 Camera ghi lại diễn biến sự việc như trên.

Trần Đại H khai anh Trần A có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 300.000.000 đồng thông qua việc làm hộ sổ đỏ mảnh đất của bạn gái H là Nguyễn Thị Ngọc G và mua 02 chiếc xe mô tô Honda SH. H khai đưa tiền cho chị Nguyễn Thị Kim K và anh Lục Anh B chuyển cho anh A; nhờ chị G chuyển 100.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của anh A và H trực tiếp đưa cho anh A 50.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê tài khoản ngân hàng, kết quả xác định H đã nhờ anh Nguyễn Hiếu C1 (Sinh năm 1986; trú tại: Xã C2, huyện C3, tỉnh Vĩnh Phúc) chuyển 20.000.000 đồng đến tài khoản của anh Lục Anh B ngày 27/04/2017 nhưng không ghi nội dung chuyển khoản. Ngoài ra, tài khoản Agribank chi nhánh Bình Thạnh mang tên chị Nguyễn Thị Ngọc G có chuyển đến tài khoản của anh A 100.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, chị K và anh B đều khai không có việc nhận tiền của H để đưa cho anh A.

Quá trình cùng nhau làm lái xe giữa B và H tại thành phố H7 thì B thường nhận tiền giúp H do H nhờ người thân chuyển, sau đó đã rút ra đưa H, hai bên không có mâu thuẫn hay nợ nần. Anh A khai không có việc H đưa tiền để làm sổ đỏ và mua xe hộ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập chị Nguyễn Thị Ngọc G đến làm việc nhưng hiện không xác định được chị G ở đâu. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận Trần A có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến việc H chuyển tiền cho A để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Đối với anh Lê Văn T2 có mặt tại quán ăn ở số 148, đường M1, quận M3, thành phố H5 nhưng không biết quan hệ tiền bạc giữa H và anh A. Anh T2 không liên quan, không bàn bạc gì và không tham gia đánh anh A nên không đồng phạm với H và L nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với đối tượng tên B đã có hành vi tham gia đánh anh A tại quán ăn: Kết quả điều tra xác định khi Cơ quan Công an đến hiện trường B đã bỏ đi và hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm, đồng thời tách tài liệu liên quan đến B để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Anh Trần A bị Trần Đại H và Nguyễn Điệp L đánh bị thương tích không đáng kể nên anh từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường dân sự; anh đề nghị xử lý Trần Đại H và Nguyễn Điệp L theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29-L5-098.73 thu giữ của Nguyễn Điệp L: Cơ quan điều tra đã xác minh và xác định chiếc xe là tài sản của anh Trần Ngọc T6 (Sinh năm 1992; trú tại: Số 16/406/12 đường P2, quận M3, thành phố H5; là em rể của H). Anh T6 cho H và L mượn xe làm phương tiện đi lại và không biết L và H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên ngày 23/8/2021, Công an quận M3 đã ra quyết định trả lại anh T6 chiếc xe mô tô trên.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố H5 đã quyết định:*

Tuyên bố các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Đại H: **09** (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2021.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Điệp L: **07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/02/2022, bị cáo Nguyễn Điệp L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ

hình phạt.

Ngày 07/3/2022, bị cáo Trần Đại H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đại H đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt của bị cáo H vì cho rằng bị cáo bức xúc vì việc anh Trần A nợ bị cáo khoản tiền lớn không chịu trả mà còn tìm cách tránh né trong thời gian mấy năm nên khi gặp lại, bị cáo giữ anh A chỉ nhằm đòi lại tiền của mình, không nhằm mục đích chiếm đoạt trái phép tài sản của anh A. Quá trình điều tra anh A cũng thừa nhận về việc nợ bị cáo H 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng) từ năm 2016 đến nay chưa trả. Việc trốn tránh không chịu trả nợ của anh Trần A cũng là hành vi trái pháp luật và bị cáo H đã tố cáo với cơ quan công an trong quá trình lấy lời khai và viết bản tường trình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm các điểm a, e, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo từ 4 năm đến 5 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Điệp L trình bày quan điểm cho rằng Nguyễn Điệp L là người thân của Trần Đại H, bức xúc trước việc anh Trần A nợ H khoản tiền lớn không chịu trả nên bị cáo hỗ trợ H bắt giữ anh A để đòi nợ, bản thân bị cáo L không nhằm hưởng lợi từ việc H đòi nợ anh A; bị cáo cũng tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật của anh A nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L về tội “Cướp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh dẫn đến hành vi vi phạm của các bị cáo là do thiếu hiểu biết pháp luật đã có hành vi đòi nợ trái quy định. Các bị cáo không có mục đích chiếm đoạt tiền của người khác và thực tế cũng chưa chiếm đoạt được; bị hại cũng có một phần lỗi và đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa phần hình phạt của Bản án sơ thẩm; giảm nhẹ cho mỗi bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho các bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp

nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện Bản án sơ thẩm, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo có đủ cơ sở khẳng định: Xuất phát từ việc anh Trần A nợ Trần Đại H số tiền 300.000.000 đồng vào năm 2016 rồi tránh né không trả nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/06/2021, khi thấy anh Trần A đang chuyển hàng hóa tại cổng C, bến xe M, phường M2, quận M3, thành phố H5, Trần Đại H đã xông đến đánh và dùng vũ lực quật ngã anh A, vừa đánh, H vừa chửi bới hỏi về số tiền mà nhóm anh A đã chiếm đoạt của H. Sau đó, H gọi điện cho Nguyễn Điệp L đến hỗ trợ đưa anh A về quán cháo lòng tại số 148, đường M1, phường M2, quận M3, thành phố H5. Tại đây, H, L cùng đối tượng tên B tiếp tục đánh, bắt anh A phải trả số tiền trên.

Hành vi sử dụng vũ lực đâm đá, bắt ép làm cho anh Trần A lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm buộc anh Trần A phải trả số tiền 300.000.000 đồng nêu trên của Trần Đại H, Nguyễn Điệp L và đối tượng tên B là trái qui định của pháp luật, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng”. Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo bị truy tố, xét xử theo điểm a khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm tù. Tòa án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ của tội phạm, phân hóa vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án, xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để vận dụng điểm a khoản 3 Điều 168; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ. Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Đại H về việc áp dụng thêm các điểm a, e, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo từ 4 năm đến 5 năm tù là không có cơ sở.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra anh Trần A cũng thừa nhận về việc nợ bị cáo Trần Đại H 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng) từ năm 2016 đến nay chưa trả (Bút lục 164 đến 169). Việc trốn tránh không chịu trả nợ của anh Trần A trong thời gian dài khiến bị cáo H bức xúc khi bắt gặp anh A ở bến xe dẫn đến có hành vi dùng vũ lực trái pháp luật nhằm đòi lại tiền của mình, không nhằm chiếm đoạt tài sản của anh Trần A. Xét bị cáo nhất thời phạm tội lần đầu do bức xúc từ cách hành xử chưa chuẩn mực của bị hại trước đó; bị cáo chưa lấy được tiền; bị hại cũng đề nghị miễn giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt đối với bị cáo Trần Đại H.

[5] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Điệp L thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Điệp L là đồng phạm giúp sức với vai trò không đáng kể, không nhằm hưởng lợi từ việc khống chế anh A giúp H đòi nợ; bị cáo phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử phúc thẩm

vận dụng quy định tại khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Trong vụ án này còn có đồng phạm là đối tượng tên B và trong quá trình điều tra, các bị cáo khai do bị anh Trần A lừa đảo chiếm đoạt tiền từ năm 2016 đến nay không trả. Tòa án sơ thẩm đã kiến nghị Cơ quan điều tra cần tiếp tục điều tra, làm rõ những nội dung trên để xử lý nghiêm minh trước pháp luật, tránh bỏ lọt người và hành vi phạm tội là đúng quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L; sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H5 như sau:

1.1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L phạm tội “Cướp tài sản”.

1.2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

1.2.1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Đại H: **08 (Tám)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2021.

1.2.2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Điệp L **06 (Sáu)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2021.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Các bị cáo Trần Đại H và Nguyễn Điệp L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOạ PHIÊN TOạ**

- VKSND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Bị hại;
- Lưu HS, THS.

**Lê Thị Mai**



**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tất Nam**

**Hồ Sỹ Hưng**

**Lê Thị Mai**

